Some Thoughts On Learning, Teaching, & Research Vài Suy Nghĩ Về Việc Học, Việc Dạy, & Nghề Nghiên Cứu

Nguyễn Quản Bá Hồng*

Ngày 7 tháng 9 năm 2024

Tóm tắt nội dung

This note consists of some pieces of my writing, which are able to share and I am willing to share, in order to sharpen my flow of thoughts, to balance my scientific work via various aesthetic forms, & to track psychologically and mentally my transitions from boyhood to manhood if there is any.

Muc luc

1	An Initial Configuration	1
	1.1 Rules	
	1.2 Goals	2
2	On Learning – Bàn Về Việc Học	2
3	On Teaching – Bàn Về Việc Dạy	2
4	On Research – Bàn Về Nghiên Cứu	2
5	Miscellaneous	3
Тà	i liêu	3

1 An Initial Configuration

1.1 Rules

Mỗi người P (abbr., person) có một xuất phát điểm $\{P(t)\}_{0 \le t \le t_0}$ khác nhau, được/bị hưởng các nền tảng giáo dục khác nhau, sự tương tác với những người, những chuyện họ gặp trong suốt 1 cuộc đời hoàn toàn khác nhau, thành ra nền tảng nhận thức & xu hướng phát triển nhận thức, cùng sự hình thành các cấu trúc niềm tin & các hệ giá trị cơ bản cùng thế giới quan của mỗi người hoàn toàn khác nhau.

^{*}E-mail: nguyenquanbahong@gmail.com. Bến Tre City, Việt Nam.

Quy tắc đầu tiên ở đây là không phán xét, công kích (e.g., dí trên mạng xã hội) bất cứ ai. Cũng không áp đặt ai, thậm chí cả việc áp đặt ai đó không được áp đặt người khác. Tạo cho người khác 1 cảm giác thoải mái tối thiểu khi tiếp xúc.

Quy tắc thứ 2 là không quá tò mò vào cuộc sống cá nhân của người khác, e.g., stalk in social media – rình mò trên các nền tảng mạng xã hội, xâm phạm tài khoản riêng tư cá nhân bất hợp pháp. Keep healthy boundaries for both.

Rule 1 (Reset). Một phản tư xa hơn trong tương lai có lễ là chẳng có hành trình phát triển tự thân hiệu quả nào mà đủ sức chống chọi 1 cách hiệu quả với các tương tác xã hội cả, đặc biệt là các tương tác xấu & các mối quan hệ độc hại (toxic relationships) cả. Khi đó thì tất cả các ghi chú ở đây sẽ bị xóa. Mọi thứ trở về cấu hình sống nhiều mặt để che giấu bản thân.

1.2 Goals

This writing activity is one of many ways, which likely becomes the main one, to balance between my scientific work & personal life. I believe some art will be the tool.

Việc viết lách, theo mình nghĩ, bằng cách này hay cách khác, một lúc nào đó & theo 1 cách tự nhiên nào đó, cũng sẽ tìm tới những kẻ thích suy nghĩ, những kẻ hay nghĩ nhiều, & những kẻ mệt mỏi vì cái tật đó, e.g., nhà nghiên cứu, nghiên cứu sinh, các học giả, nói chung là những người làm trong mảng học thuật hoặc phải tiếp xúc nhiều với chữ. Tật hay tài thì chưa biết nhưng ắt hẳn việc viết dùng để sắp xếp mọi thứ trong đầu cho ngăn nắp thì không thể tránh khỏi đối với những người làm việc đầu óc nhiều.

- 2 On Learning Bàn Về Việc Học
- 3 On Teaching Bàn Về Việc Dạy
- 4 On Research Bàn Về Nghiên Cứu

It is kind of funny, ironic, and sarcastic that the author of this writing is a dropout PhD student from one of the best research institutes of applied mathematics in Germany.

Khi phải đối đầu với những thứ thật sự khó nhằn, hoàn toàn nằm ngoài hiểu biết hiện tại của 1 cá nhân, thì 1 cách khá đơn giản là bám víu vào những thứ đã biết rõ, dù có thể lặp đi lặp lại 1 cách đơn điệu & nhàm chán, nhưng lại có trật tự để cân bằng với hỗn loạn – tượng trưng cho những điều chưa biết [Pet18; Pet22a; Pet22b].

Example 1. Dạy học bậc phổ thông trở xuống thì "nhàn", theo nghĩa là không cần phải nạp quá nhiều kiến thức mới, nhưng phải chú trọng về phương pháp dạy & truyền đạt kiến thức 1 cách hiệu quả tới các học sinh. Nếu học sinh giỏi, tiếp thu nhanh thì khỏe. Gặp học sinh dốt hoặc đầu gấu thì mệt, đâm ra chán chường, cảm thấy phí phạm thời gian & nguồn sức lực hạn chế của bản thân.

Nghiên cứu thì lại khác. Trách nhiệm của nghiên cứu là phải đọc thật nhiều, nạp thật nhiều kiến thức để trau dồi bản thân mỗi ngày.***

[...]

Tạm phân loại học giả, theo ý cá nhân (sẽ bổ sung thêm):

• Học giả làm các mảng, lĩnh vực năng động, với năng suất xuất bản ấn phẩm khoa học cao, thường được trích dẫn nhiều nhờ sự năng động của cộng đồng khoa học tương ứng.

• Học giả làm các mảnh khó nhằn, trừu tượng, nên tần suất xuất bản ấn phẩm khoa học khá thấp, nhưng các bài này đều ở dạng nặng đô (hardcore), thường ít được trích dẫn vì kén độc giả. Nếu bài báo đó trở thành cornerstone thì lại được trích dẫn nhiều đến rất nhiều, na ná dạng benchmark cases for industrial purposes của loại 1 (data mẫu chuẩn để các người làm nghiên cứu R&D ở các lĩnh vực công nghiệp dùng).

Ưu điểm của loại 1 là đi hội nghị thường xuyên. Mà đa số mấy hội nghị này giàu do dính đến công nghiệp hoặc dịch vụ số hóa (AI/DL/ML) nên chắc đồ ăn nhiều & ngon, ít nhất cũng ăn đứt mấy bữa tiệc giản đơn gồm trà, cafe máy cùng vài cái bánh quy như các hội nghị toán lý thuyết ở Pháp mà hồi mình học Master (hay chỉ có mấy chỗ nằm ở rìa của Pháp là vậy nhỉ). Mà thực ra lúc mấy giáo sư Toán thảo luận với nhau, thay vì nhắm nháp cafe & ăn bánh quy, vài người lại say xưa thảo luận mà ăn (nhằm?) phấn trắng.

Chắc mình thuộc loại 2, hoặc ít nhất là mình tự ép bản thân thuộc loại 2 (nên gọi là giả học – fake scholar thì hợp hơn). Trong khi loại 1 thì tạo cảm giác năng động, tràn trề của sức trẻ, thì loại 2 hoàn toàn ngược lại, mà phần lớn là phải cày background khá nhiều & nặng, & 1 trong những cái mệt nhất nhưng rewarding nhất của loại 2 là làm các công trình khoa học liên ngành, kết nối các kết quả mạnh nhất của các lĩnh vực lý thuyết với nhau.

Có 1 bài viết phân loại học giả hay của GS. Nguyễn Tiến Zũng của ĐH Toulouse. Tiếc là sau khi GS Zũng hỗn chiến với bác Phùng Xuân Nhạ thì website cá nhân http://zung.zetamu.net/của GS trước bị lỗi font & giờ có lẽ đã bay màu.

5 Miscellaneous

Tài liệu

- [Pet18] Jordan B. Peterson. 12 Rules for Life: An Antidote to Chaos. Random House Canada, 2018, p. 416.
- [Pet22a] Jordan B. Peterson. 12 Quy Luật Cuộc Đời: Thần Dược cho Cuộc Sống Hiện Đại 12 Rules for Life: An Antidote to Chaos. Bùi Cẩm Tú dịch, Vũ Thái Hà hiệu đính. Nhà Xuất Bản Thế Giới, 2022, p. 494.
- [Pet22b] Jordan B. Peterson. Vượt Lên Trật Tự: 12 Quy Tắc cho Cuộc Sống Beyond Order. Lưu Thế Long dịch, Dương Ngọc Hân hiệu đính. Nhà Xuất Bản Thế Giới, 2022, p. 407.